

Số: 291/2024/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 30 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 256/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Quan Văn D, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- **Bị đơn:** Bà Quan Thị M, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Quan Văn D và bà Quan Thị M (Giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 02, ngày 19/9/2001 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang).

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các con chung của ông D, bà M là chị Quan Thị D1, sinh năm 1992 và anh Quan Văn D2, sinh năm 1993, đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động, có năng lực hành vi dân sự nên ông D, bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Quan Văn D và bà Quan Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Ông Quan Văn D có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001971729 ngày 08/10/2024 của Công ty Cổ phần T và biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000643, ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho ông Quan Văn D 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bà Quan Thị M không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Tân Mỹ (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Bích Ngọc**